

ĐẠI-ĐẠO TAM-KỶ PHỒ-ĐỘ  
TOÀ-THÁNH TÂY-NINH



TOÀN CẢNH HỒ PHÁP ĐƯỜNG NGÀY NAY

LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA :

**ĐỨC HỘ-PHÁP**

NĂM BÌNH TỤAT- ĐỊNH HỘI (1946-1947)

**QUYÊN NHỨT**

(HỘI-THÁNH GIỮ BẢN QUYÊN)

SAO Y BẢN CHÁNH

*TRẦN VĂN HẠM*



# **Lời Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp Năm Bính Tuất - Đinh Hợi (1946-1947)**

Ban Đạo Sử ấn hành lần I năm Canh Tuất (1970)  
Kiểm duyệt Kinh Sách số 120/KD ngày 12-10-1970

## **ĐÔI DÒNG TRẦN TÌNH**

Kính thưa chư Chưc Sắc, Chưc Việc và Đạo Hữu Nam Nữ, cùng quý vị Độc Giả, Thánh Giả kính mến.

Chúng tôi Hiền Tài Nguyễn Kim Minh và Hiền Tài Hồ Văn Hoàng cố gắng tìm tòi tài liệu gốc, từ Ban Túc Ký, Tòa Thánh Tây Ninh. Chúng tôi căn cứ vào việc Ấn Hành 2 quyển: I và II của Ban Đạo Sử, do Ngài Hiến Pháp Hiệp Thiên Đài kiêm Trưởng Ban Đạo Sử, cho phép Ủy Ban Sưu Tầm và Biên Tập được **ấn tống** LỜI THUYẾT ĐẠO của ĐỨC HỘ-PHÁP.

Chúng tôi chỉ có việc sao chép y lại mà thôi, với ước vọng được các Cơ Quan: Truyền Thông cùng Báo Chí, Chư Thức Giả, cùng Quý Vị Đạo Tâm, cùng chư “Tôn Giáo Phẩm” trong các Tôn Giáo, xin chung tay, phổ biến rộng rãi Tài Liệu này. Hy vọng được chư “Đạo Tâm” dành chút thì giờ quý báu, nghiên cứu để thẩm thấu về:

## **LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP NĂM BÍNH TUẤT – ĐINH HỢI (1946-1947)**

HIỆP THIÊN ĐÀI      ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ  
Văn Phòng                      (Tứ Thập Ngũ Niên)  
Thượng Sanh                  TÒA THÁNH TÂY NINH  
Số; 121/TS                      -----

**Thượng Sanh**  
**Chưởng Quản Hiệp Thiên Đài**

Kính gửi: Hiền Huynh HIẾN PHÁP  
Chưởng Quản Bộ Pháp Chánh

Tham chiếu: Quý Thánh Thư số 16/ĐS ngày 12-6-1970

Kính Hiền Huynh,

Theo đề nghị của Hiền Huynh, tôi chấp thuận cho Ban Đạo Sử xuất bản để phổ biến những Bài Thuyết Đạo tại Tòa Thánh của Đức Hộ Pháp từ năm 1946 đến năm 1955.

Những bài giảng được chọn để ấn hành, phải có sự kiểm duyệt của Ban Kiểm Duyệt Kinh Sách.

Nay kính

Tòa Thánh, ngày 14 tháng 5 năm Canh Tuất  
(Đl. 17-6-1970)

Thượng Sanh  
(Ấn ký)

---

\*- Lời thuyết đạo của Đức Hộ Pháp (1946-1947)

# LỜI TỰA

Những bài Thuyết Đạo này là lời vàng tiếng ngọc của Đức Hộ Pháp, một vị Giáo Chủ hữu hình của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Ngài là một bậc vĩ nhân của thế hệ nên một Ủy Ban sưu tầm và biên tập thành lập được Đức Thượng Sanh chấp thuận để xúc tiến việc sưu tầm biên tập và ấn tống các bài Thuyết đạo ấy. Nay cuộc sưu tầm biên tập đã có kết quả mỹ mãn, nên Ủy Ban đem ra ấn tống cho toàn Đạo được thưởng thức lời vàng tiếng ngọc nói trên.

Trong Ban Đạo Sử của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, đã có sẵn một Thư Viện tàng trữ các loại Kinh Sách cổ kim và Đông Tây cho các nhà khảo cứu và toàn Đạo có thêm tài liệu. Những quyển “**Lời Thuyết Đạo**” của Đức Hộ-Pháp cũng sẽ lưu trữ vào Thư Viện này để chư Độc Giả đến xem.

Đức Hộ Pháp là một trong các vị tiền bối khai sáng nên Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, đã thực hiện trước hết chủ thuyết Tam Lập: “Lập đức, lập công, và lập ngôn”.

**Về lập đức**, thì Đức Ngài là người đầu tiên, đã nghe theo tiếng gọi thiêng liêng mà khai sáng mối Đạo, cho toàn sanh chúng được chung hưởng hồng ân của Đức Chí Tôn, tức là Ngọc Hoàng Thượng Đế.

**Về lập công**, thì Đức Ngài vừa lập đức vừa lập công trong việc khai sáng. Từ cái **không** mà làm ra cái **có**, **bắt gió nắm hình**, tạo thành một đại nghiệp Đạo ở cõi thế này. **Nếu Ngài không phải là một đại đức** thì làm sao thành công được ?

**Về lập ngôn**, thì Đức Ngài lưu lại lời vàng tiếng ngọc,

trong các bài Thuyết Đạo mà chúng ta đang thưởng thức và còn nhiều lời giáo huấn cao siêu khác nữa, mà chư quý Độc Giả và toàn Đạo nên lưu ý.

Nhơn danh Hiến Pháp Hiệp Thiên Đài kiêm Trưởng Ban Đạo Sử, tôi xin trân trọng giới thiệu cùng Độc Giả bốn phương, quyển sách quý giá này đáng được lưu niệm mãi mãi.

Trân trọng kính chào.

Hiến Pháp

TRƯỞNG HỮU ĐỨC

## LỜI TRẦN THUYẾT Của Ban Túc Ký

\*\*\*

Mỗi lần ly loạn là mỗi lần thư tịch bị làm mồi cho binh lửa.

Nhìn vào lịch sử, những vụ “**Phân Thư**”, những vụ chiếm đoạt thư tịch, đã xảy ra như một hệ luận trước những biến cố. Tình trạng này đã kéo dài qua các thời đại, đó là biện pháp của những kẻ mạnh nhắm vào mục đích thực hiện chính sách ngu dân và đồng hóa triệt để cho dễ trị.

Những kinh nghiệm đau thương ấy, là nguyên nhân thúc đẩy chúng tôi cố gắng ghi nhận và thực hiện công việc sưu tập tài liệu này.

Chúng tôi nghĩ: Nếu tài liệu, kinh sách chỉ được tập trung, tàng trữ vào một chỗ tránh sao cho khỏi bị hủy diệt, khi kẻ bạo quyền, phương cướp đoạt, đến chiếm lấy. Do đó, chúng tôi quyết định quây, in, ấn nhiều bản để gửi và ký thác vào những ai có tâm can trung kiên với Đạo, **những người dám chết để bảo tồn những tiếng nói của Đấng**

## **thay Trời dạy Đạo.**

Nếu một mai, thời cuộc lại biến thiên, có thể các cuộc “Phân Thư” lại tái diễn, thì thiết tưởng trong số tài liệu này, vẫn còn có nhiều người nhiệt tâm gìn giữ được vẹn toàn.

Đây không phải là việc làm của cá nhân hay một đoàn thể, nhưng là một sự đóng góp chung của những người vô danh, nguyện đem hết năng lực của mình để phụng sự cho lý tưởng, bảo tồn truyền thống giáo lý của Đạo. Trong khi những quyển tài liệu này đến tay quý vị, thì cũng đã có người vì quá hăng say trong công việc thực hiện lý tưởng đến đổi lao tâm kiệt sức, nên đã hóa ra người thiên cổ..

Việc làm của chúng tôi, không phải là một ý nghĩ nông nổi của một chiều, nhưng là một hoài bão trải dài suốt thời gian ly loạn. Chúng tôi hằng cầu nguyện Đức Chí Tôn và Phật Mẫu ban bố phước lành, sớm gặp dịp may để thực hiện hoài bão này.

Ngày nay, chân trời đã rạng tỏ, ý nguyện đã đắc thành. Chúng tôi xin hiến dâng trọn vẹn cho Hội Thánh, tất cả những tài liệu mà chúng tôi đã ghi chép, góp nhặt sau bao nhiêu năm theo đuổi mục đích bảo tồn những lời vàng tiếng ngọc của **Đức Hộ Pháp**.

Từ đây bản quyền này, sẽ tùy thuộc hoàn toàn của Hội Thánh. Kính xin Hội Thánh kiểm duyệt và ấn hành, để cho mọi người đều được nghe lời dạy dỗ đầy yêu ái của Đức Hộ Pháp, đã dành cho cho nhân loại trong thời gian Đức Ngài còn tại thế.

Tòa Thánh, ngày Rằm tháng 6 năm Bính Ngọ (1966).

**Ban Tốc Ký**

---

\*- Lời thuyết đạo của Đức Hộ Pháp (1946-1947)

## Lời Tiên tri của Đức Lý Giáo Tông

*Thuyết đạo tại Báo Ân Từ, đêm rằm tháng 9  
năm Bính Tuất (9-10-1946) <sup>1</sup>*

Trong năm Bính Dần (1926) Đức Chí Tôn giáng trần khai Đạo phổ hóa chúng sanh làm lành lánh dữ, tức là Cơ Quan Cứu Thế. Khi mà Đạo đã truyền bá khắp các Tỉnh rồi, qua đến ngày Rằm tháng 6 năm Đinh Mão (1927) Đức Lý Giáo Tông cấm cơ bút, thì chư vị Chức Sắc Đại Thiên Phong không rõ tại sao, như là Đức Quyền Giáo Tông có lòng sợ mộ về cơ bút đã trải qua một thời gian lắng nghe lời Thánh Giáo, nên Đức Quyền Giáo Tông định cầu Diêu Trì Kim Mẫu và Cửu Vị Tiên Nương đặng học hỏi về Đạo đức.

Đến ngày 14 tháng 11 năm Đinh Mão, Đức Lý Giáo Tông mới giáng cơ thì xem hình như Ngài có đại nộ, mà chẳng hiểu Ngài giận việc chi, Ngài mới cho một bài Thánh Giáo như vậy:

*“Hỡi chư Đạo Hữu, chư Đạo Muội, chư chúng sanh, hảo hội hiệp. Thảm cho nơn loại, khổ cho nơn loại! Đời quá dữ, tội tình ấy, hình phạt kia cũng đáng đó chút. Lão vì thương yêu nơn sanh hội 10 ngày nơi Bạch Ngọc Kinh cãi cho qua nạn nơn loại, nhưng luật Thiên Đình chẳng dễ chi sửa đặng. Nạn tiêu diệt hầu gần, hết chém giết lẫn nhau,*

*1\*- Lịch Việt Nam- Ấn bản 1-3.- Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày âl. 15-09-Bính Tuất nhằm ngày 09-10-1946.*

\*- Lời thuyết đạo của Đức Hộ Pháp (1946-1947)

*đến buổi bịnh chướng sát hại. Lão thấy hình phạt phải châu mày, nhưng ôm lòng rán chịu, lay lục khẩn cầu; chư Đạo Hữu đâu rõ thấu, ngơ ngơ ngáo ngáo như trẻ không hồn, thấy càng thảm thiết.*

*Lão tưởng chẳng cần nói chi một nước nhỏ nhen đã dặng danh Thánh Địa là Nước Nam này, mà Lão xin không dặng tội cho Thành Sài Gòn, Chợ Lớn, Gia Định, Huế, Hải Phòng, Hà Nội... Thảm! Thảm! Thảm!”*

Đây là lời tiên tri đã trải qua 20 năm trường đến ngày nay kết quả vẹn toàn trước mắt nhơn sanh đều thấy rõ.

Đức Lý Giáo Tông, Ngài định phạt Đức Quyền Giáo Tông 10 hương, Hộ Pháp 5 hương, ông Phối Sư Bính 5 hương, xét kỹ ra là Đức Ngài giận ai chớ chẳng phải giận anh em tôi đâu. Tiếc thay cho nhơn sanh, chớ chi trong thời kỳ Đại Đạo hoằng khai, mà để tâm tín ngưỡng chung thờ một Tôn Giáo, tròn giữ theo Luật Pháp của Đạo, lo trau giồi đức hạnh, làm phải làm lành, liên lạc thương yêu, thuận hòa cùng chung, thì nay đâu có lâm nạn đao binh như thế.

Trái lại, Chức Sắc Thiên Phong là người cầm phước chiêu hồn diu dắt chúng sanh thoát khổ, mà đi đến đâu đều bị họ chê bai, biếm nhẽ, kích bác, hân hủi đủ thứ, Chức Sắc Hội Thánh đem hồng ân của Đức Chí Tôn rải khắp các nơi nhơn sanh chung hưởng, mà họ coi như vật thường, không có giá trị gì, họ đã mài miệt chạy theo khoa học, chú trọng về văn minh vật chất, chớ không hấp thụ được đạo đức tinh thần, họ đeo đuổi theo nguồn tranh đấu là cơ tự diệt, chớ nào rõ biết cơ bảo tồn qui cổ là gì, mãi đến ngày nay mà họ cũng chưa tỉnh.

Còn nói về phần chư Môn Đệ của Đức Chí Tôn, từ buổi đem thân vào cửa Đạo trong lúc nhập môn đã quì trước

---

\*- Lời thuyết đạo của Đức Hộ Pháp (1946-1947)



Bửu Điện có bàn Ngũ Lô, mà lập minh thệ:

“*Thề rằng*: Từ đây biết một Đạo Cao Đài Ngọc Đế, chẳng đổi dạ đổi lòng, hiệp đồng chư Môn Đệ, gìn Luật lệ Cao Đài, như sau có lòng hai thì thiên tru địa lục”.

Than ôi! Cho những người thề như vậy, mà cũng không để trọn đức tin nơi Chí Tôn lại thối bước ngã lòng, cởi áo Đạo, dẹp khăn tu, mong mãi xu hướng theo con đường tục lụy, cho nên mới gây tạo ra con đường lẫn sủng mũi đạn ngày nay.

Vậy, ai là người thất thệ với Chí Tôn thì phải sớm thức tỉnh tâm hồn, ăn năn sám hối, cầu xin Đại Từ Phụ cùng các Đấng Thiêng Liêng, từ bi ân xá tội lỗi tiền khiên, họa may đặng chung hưởng ân huệ của Đức Chí Tôn ban cho sau này.

Ngày nào toàn thể nhơn sanh đều biết hồi đầu hướng thiện, nhìn Đạo Trời là một Cơ Quan Cứu Thế, thật hành chủ nghĩa thương yêu cho ra thiệt tướng thì ngày ấy mới đặng hưởng hòa bình đại đồng thế giới.

## Vấn đề Nho Giáo.

*Báo Ân Từ, đêm 30 tháng 9 năm Bính Tuất  
(24-10-1946) hồi 12 giờ khuya*

Nhắc lại Thầy Mạnh Tử khi qua yết kiến Vua nước Lương, ông Huệ Vương hỏi Đức Mạnh Tử: Lão già chẳng nệ đường xa muôn dặm sang đến nước Quả nhân có chỉ giáo điều chi hữu lợi chẳng? Thầy Mạnh Tử đáp rằng: Tôi chỉ biết nói đến nhơn nghĩa mà thôi, chớ không nói về lợi, nếu trong nước mà dục vọng về sở lợi, thượng hạ đại phu

---

\*- Lời thuyết đạo của Đức Hộ Pháp (1946-1947)

có ngàn học lại muốn có muôn học, còn vì Thiên Tử đã có dư muôn học, lại muốn có thêm triệu học.

Nếu trong nước mà cầu lợi như thế, thì bá tánh phải chịu lao lung, muôn dân đồ thán, trong nước thế nào bình trị được? Còn như trong nước biết chú trọng đạo nhơn nghĩa, thì toàn thể quốc dân đặng chung hưởng mọi điều hạnh phúc, lạc nghiệp âu ca.

Thầy Mạnh Tử thuyết minh đủ mọi điều lợi, hại rồi thì Vua Huệ Vương chịu nạp dụng. Hiện nay là buổi kim tiền, ưu thắng liệt bại, mạnh đặng yếu thua, khôn còn đại mất, con người trên mặt thế đều bôn xu theo quyền lợi chẳng kể gì nhơn nghĩa đạo đức, tinh thần, nên mới có nạn chiến tranh tương tàn, đồng chủng giết hại lẫn nhau, hằng ngày diễn ra nhiều tấn tuồng thảm thương, bi kịch, xem thôi mỗi mắt, nghe đã nhảm tai, khiến cho giọt lụy thương tâm của khách ưu thời mẫn thế không thể nào ngưng được.

Chức Sắc trong Đạo đem hột giống nhơn nghĩa gieo khắp các nơi, mà nhơn sanh không ứng nạp, bởi họ không biết cái năng lực của họ mạnh mẽ thế nào, không cần để ý đến, chớ chi họ trọng dụng đạo nhơn nghĩa thử một thời gian coi có hiệu quả gì chẳng? Nhắc lại lời Thánh Giáo của Đức Chí Tôn có dạy về chữ Nhơn...

*Nhơn là đầu hết các hàng tàng,  
Cũng bởi vì nhơn dân hóa quan.  
Dân trí có nhơn nhà nước trị,  
Nước nhà nhơn thiệt một cơ quan.*

Ngày nào toàn thể quốc dân mà biết thực hành hai chữ nhơn nghĩa cho ra chơn tướng, thì chẳng luận là xã hội nào cũng được hưởng mọi điều hạnh phúc, đời chiến tranh sẽ trở nên thái bình an cư lạc nghiệp.

---

\*- Lời thuyết đạo của Đức Hộ Pháp (1946-1947)

## Vấn đề Bác Ái - Từ Bi

*Báo Ân Từ, ngày Rằm tháng 10 năm Bính Tuất  
(8-11-1946)*

Từ xưa đến nay, các nhà Tôn Giáo đem chữ **TỪ BI, BÁC ÁI phổ hóa nhơn sanh**, cốt yếu là để bảo tồn sanh mạng của quần chúng, gây lại sự hạnh phúc cho đời chung hưởng. Chữ **từ bi - bác ái** chẳng lạ gì.

Bần Đạo nói ra, chư Chức Sắc nam nữ, Chức việc, Đạo Hữu cũng đều hiểu rõ.

Cái nghĩa lý của bốn chữ **Từ Bi - Bác Ái**, cũng không phải là sâu xa rắc rối gì, từ lớn chí nhỏ làm được tất cả, **mà tiếc thay cho nhơn sanh không chịu thực hành.**

### **Từ bi là gì? Bác ái là gì?**

Bần Đạo xin được giải chữ **Từ Bi**, ai ai cũng đều có sẵn trong tâm, trẻ con lên năm, bảy tuổi thì nó đã biết sự thương yêu cha mẹ, thương yêu anh em là người thân tộc gần gũi của nó, khi nó đã trưởng thành có vợ con, bạn bạn thì nó lại thương yêu rộng ra hơn nữa, **một khi đã thấy đau khổ hoạn nạn, tai ương của quần chúng thì nó cảm hóa, xúc động đến tâm thương yêu lan tràn ra, không biết đâu là giới hạn, ấy là tánh từ bi đó.**

Còn **Bác Ái** là thể theo lòng Trời Phật, Thánh, Thần... thương yêu cả chúng sanh, không biết đâu là bờ bến, thấy chúng sanh làm được việc gì có đạo đức nhơn nghĩa, thì Trời Phật vui mừng, thương yêu chẳng xiết, ấy là Bác ái.

Hiện nay, nhơn loại thiếu sự từ bi bác ái, cho nên tạo

---

\*- Lời thuyết đạo của Đức Hộ Pháp (1946-1947)

ra trường tranh đấu, quyết chiến với nhau, sát hại đồng bào, tương tàn cốt nhục. Đức Chí Tôn giáng trần, khai Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, là cốt yếu đem chủ nghĩa từ bi bác ái làm tôn chỉ, để cho nhơn sanh theo đó mà làm một cơ quan bảo tồn tánh mạng và bảo an quốc thể được hòa bình.

Ngày nào toàn cả quần chúng, đồng bào biết giác ngộ, tu tỉnh hiệp nhứt tâm, thực hành chủ nghĩa từ bi bác ái cho ra chơn tướng, thì nhơn sanh sẽ đặng chung hưởng mọi điều hạnh phúc, chẳng luận quốc dân nào, xã hội nào, mà toàn cầu thế giới cũng được thọ hưởng cái hạnh phúc ấy.

## **Tự Tín, Tha Tín, Thiên Tín.**

Báo Ân Từ, đêm 10 tháng 11 năm Bính Tuất  
(1giờ 46 Ngày 3-12-1946)

\*

Đức TIN chia ra làm 3 phương diện:

- 1-TỰ TÍN
- 2-THA TÍN
- 3-THIÊN TÍN

### **1 – TỰ TÍN là gì?**

Là mình tin nơi sở sanh của mình, có thể bảo đảm được sanh mạng cho mình. Con người từ buổi ấu thơ đã biết ăn, biết nói, thì biết thương cha mẹ. Đến lúc trưởng thành cha mẹ dạy bảo công việc làm ăn, cho đến việc ở đời, giao thiệp cùng xã hội nhơn quần, việc nào lợi, điều nào hại, cha mẹ đã chỉ vẽ phân minh, cũng như có một quyển sách lập thành để làm căn bản. Ngoài ra hằng ngày ta đã nghe

---

\*- Lời thuyết đạo của Đức Hộ Pháp (1946-1947)

và thấy các tấn tuồng của đời diễn ra từ lớp: hay, dở, tốt xấu, lành, dữ, hư, nên. Ta mới lấy đó mà kinh nghiệm kỹ càng, rồi mới đem lên trên Linh Đài, ta sẽ do theo đó mà làm mực thước, cho mọi hành vi của ta và ta đủ đức tin nơi đó, là **cơ bảo tồn lấy thân**, ấy gọi là **tự túc**, nơi đó **tự tín** nghĩa là **tu thân**.

## 2 – Còn **THA TÍN** nghĩa là gì?

Là ta biết quan tiền vũ hậu, ta tin nơi ông Thầy dạy ta học các bài vở, để lập thân cho nên người cao quý, lại có nhiều người trong xã hội chẳng phải họ cố ý dạy ta học, nhưng cái sở hành của họ, mọi điều phải trái, lành dữ, tội phước, thì nó thường hiện ra trước mặt ta, đó là một bài học nên chú ý, **riêng ta mới gom tất cả mọi hành vi của người đời. Ta sẽ lập lại làm quyển sách thứ nhì nữa**, ta mới cân phân, lựa lọc, tuyển chọn điều hay lẽ phải, ta đem để lên **Linh Đài** (tức là khối óc của ta) đặt làm phương pháp bảo vệ trường tồn tánh mạng của ta là **THA TÍN**.

## 3 – **THIÊN TÍN** là gì?

Tự tín và Tha tín chưa đủ hoàn toàn, phải có **THIÊN TÍN** nghĩa là ta có trọn đức tin nơi Đức Chí Tôn vì Người mới có đủ quyền năng bảo hộ sanh mạng cho ta và toàn thể chúng sanh nơi mặt thế này. Nếu để trọn đức tin nơi Đức Chí Tôn và tuân theo bài học của đức Chí Tôn dạy Từ bi Bác ái, nhưn nghĩa thuận hòa và tất cả đem vào hai quyển sách nói trên, hiệp lại thành một khối Đức tin đặc sắc, ta mới dựng lên để tên Cao Đài; rồi ta theo đó mà thi hành cho chu đáo, ấy là cơ bảo tồn trường cửu của ta và tất cả nhân loại.

Nếu có cái **Tự Tín** và **Tha Tín** là cái năng lực hữu hình,

---

\*- Lời thuyết đạo của Đức Hộ Pháp (1946-1947)

mà không có **Thiên Tín** là **Huyền Pháp vô vi**, thì cái năng lực ấy nó sẽ cuốn lôi vào cơ tự diệt, vì vậy nên ta phải có đủ đức tin nơi Chí Tôn, phải trọng mạng sống của con người, bởi Đức Chí Tôn hóa sanh một người, là một vật báu của Ngài. Nếu ai tàn sát, cho tiêu loài vật báu ấy, thì phạm Thiên Điều, tức là đại tội. Ngày nào toàn thể Nhơn loại trên mặt thế gian này, mà có đủ đức tin nơi Chí Tôn và thật hành y theo chủ nghĩa “Từ Bi, Bác Ái, Nhơn Nghĩa” cho được hoàn toàn thì mới mong chung hưởng đời thái bình hạnh phúc, ấy là gây lại đời Minh Đức, Tân Dân tái lập Tân Thế Giới.

\*\*\*

## **Đãi tiệc công thợ - Giải nghĩa về Con Đường Thứ Ba Đại Đạo**

*Khách Thiện Từ trước bữa đãi tiệc công thợ,  
Ngày rằm tháng 11 năm Bính Tuất (8-12-1946)*

Muốn đi con đường thứ ba, phải tập mình đừng ham muốn chỉ cho mình nữa, hành tàng của Chí Tôn là phận sự của mình, phải yêu ái, hiếu hạnh cùng Chí Tôn và Phật Mẫu.

Cái yêu ái và hiếu hạnh ấy phải là phi thường do tâm linh điều khiển, phải thương yêu nhưn sanh và vật loại hơn mình và coi là đồng thể, đồng sanh với mình. Phải tạo dựng cố thủ Thánh Tâm cho nên Chí Thánh, và đạt cho đủ ba ngàn công quả thì sẽ đi đến, lướt đặng và vững vàng thắng muôn điều trở ngại.

---

\*- Lời thuyết đạo của Đức Hộ Pháp (1946-1947)

## Phát thưởng cho học sinh

Ban huấn từ nhân lễ bãi trường và phát thưởng cho học sinh trường LÊ VĂN TRUNG (1946)

Về nhiệm vụ của người con dân lúc quốc gia hữu sự, một điều quan trọng mà tất cả thanh niên học sinh cần phải biết, đó là quốc thể của một nước, tức là sự tập hợp của một khối cá thể của những cá nhân nước ấy. Vậy thì, mỗi công dân một nước phải có một cá thể đã. Cá thể của một người tức là nhân cách và nhân phẩm của người đó vậy. Mà muốn cá thể xứng đáng, thì phải tuân theo lời chỉ dạy của Ông Cha chúng ta, Ông, Bà đã để lại cho hai chữ vô cùng quý báu ấy là TU THÂN vậy.

\* \* \*

## Khai Hội Nhơn Sanh

Ngày 1 tháng chạp năm Bính Tuất (23-12-.1946)

\*

Thư cùng chư Nghị Viên và Hội Viên Lương Phái,

Đã trót 5 năm dư, Bản Đạo bị đồ lưu nơi hải ngoại thì đã từng chịu biết bao nhiêu là sự đau khổ tâm hồn, nỗi lo cho tương lai của Đạo, nỗi sợ cho vận nước tránh không khỏi nạn chiến tranh ly loạn, nặng nơi lòng một tình thương, nhớ cả con cái của Chí Tôn ngọt triệu chơn linh của Người giao gìn giữ.

Bản Đạo chẳng cần minh tả thì chư Hiền Hữu, Hiền Muội cũng rõ từ trước ta đã chán thấy nhân tiền rằng: Chỉ có **thương** một người mà năng lực tình ái ấy, cũng đủ làm

---

\*- Lời thuyết đạo của Đức Hộ Pháp (1946-1947)

cho phải hủy mình, mà từng mạng lịnh của nó. Ôi! Cái mãnh lực tuy vô hình mà nó oai quyền rất dữ, Bản Đạo nếu chẳng đủ tinh thần cường liệt, nương lấy đức tin thì e nó đã giết hẳn mạng sanh của Bản Đạo một triệu lần mới phải..!

Hễ cùng chia đau khổ, nghèo khổ, hèn tiện có bao nhiêu thì cường lực tình ái càng tăng nhiệt độ thêm cao hơn nữa. **Bản Đạo đã quyết thắng, thắng đặng sống, sống vì Thầy vì Đạo vì yêu con cái của Người. Bản Đạo thiệt là người đã phục sanh với một quyền Chí Thánh đó vậy.**

Về Tổ Quốc sau khi đã chịu đủ vị thảm sầu, tưởng đã đủ cơ phô bày cho cả chúng sanh thấy đặng rõ ràng chơn tướng của Đạo, đã nung chuốt với sự khổ vô hạn của mình đặng vẽ vời giọt huyết lệ, hai chữ như nghĩa cho đời; nào dè trái lại, thấy chan chán trước mặt một tấn tuồng bi thảm, nước mắt nhà tan, xương chồng máu đổ! Một trường sát khí bao trùm toàn quốc, gươm tử thần vùn vụt khắp nơi, làm cho con cái không cha, tớ không thầy, vợ không chồng, cốt nhục tương tàn, nhân dân đồ thán..!

Con hạc lạc hồi quê, nhìn không nhớ tổ, xem nước non đổi vẻ thay màu, thảm thiết nơi lòng tuôn châu đổ ngọc, sắp muốn kêu cuối cùng một tiếng nỉ non, giục kẻ tri âm hồi đáp. Ôi! Dưới bức thê lương này, ai là tri kỷ, tri âm cùng Bản Đạo, ngoài chư Hiền Hữu, Hiền Muội thì Bản Đạo kiếm đặng ai? Tưởng khi các bạn cũng có lẽ còn tội nghiệp cho con hạc “bịnh” này, mà để tai lóng tiếng. Ôi! Cái khối sanh của Chí Tôn đã xiêu lạc nơi nào mà để hai sắc con yêu ái của Người phải chịu nạn tương tàn như thế...!?



Bần Đạo ngày nay, hiển nhiên đứng trước mắt các bạn mà còn ngỡ là giấc chiêm bao..! Vậy Bần Đạo cúi mình, cậy các bạn một điều rất nên yếu thiết là: Hòa giọng đau thương cùng con hạc lạc này, đặng giục lòng bác ái hướng đến một cảnh an nhàn thiêng liêng cho toàn sanh chúng. Bần Đạo đã nhiều lo ngại cho căn số con cái của Chí Tôn, trong buổi phiêu lưu nơi hải ngoại, e ra vì nhẹ dạ của đôi phần tử Thánh Thể của Thầy, nên vừa để gót về đất Tổ Đình thì đã quên hẳn mảnh thân tiêu tụy hao mòn này, vội cầm quyền của Đạo đặng sửa đường cho đẹp vẻ chơn truyền, rồi lại tìm phương kiếm hiểu tường tận những điều khuyết điểm, hư hại hầu giồi mài thêm nữa, nên tức cấp mở Hội Nhơn Sanh đặng phục vụ quyền Vạn Linh như trước.

Bần Đạo để trọn tín nhiệm nơi các bạn, Bần Đạo xin mở Hội. ...

\* \* \*

## **Khai mạc Đại Hội Phước Thiện.**

Ngày rằm tháng chạp năm Bính Tuất (6-1-1947)

Ngày nay, nhóm Đại Hội Phước Thiện cũng là một Hội trong quyền Vạn Linh, Bần Đạo cần giải rõ cái nhiệm vụ rất trọng yếu của Phước Thiện cho Chức Sắc, chư Phái Viên và Nghị Viên được hiểu.

Từ thử Thiên Phong nam, nữ Phước Thiện chỉ hiểu mảy may cái trách nhiệm tối cao, tối trọng của mình chớ chưa hiểu cùng tột. Bởi cơ cho nên, nhiều người không hiểu phận sự, hành Đạo không đúng theo chơn truyền, sái hẳn giá trị của Cơ Quan Phước Thiện, việc làm của quý vị không ra gì hết, thành thử Cơ Quan Phước Thiện chưa có

---

\*- Lời thuyết đạo của Đức Hộ Pháp (1946-1947)

kết quả chi, lại còn theo lối giành nhau.

Hội Thánh có hai Cơ Quan: Hành Chánh và Phước Thiện, thường tương khắc nhau, song chưa tìm chơn lý để hòa nhau, ngày nào chưa hòa nhau là còn thất sách, bất lực, thì không thi thố phận sự trọng yếu cho ra thiệt tướng được...!

Mấy em cũng dư biết, Đạo Cao Đài sản xuất có một Chơn Lý tối cao, tối trọng nên buổi này, đời khao khát, đợi chờ như hạn trông mưa, những kẻ tội tình trong bể khổ, khát khao đợi giọt cam lồ của Đức Chí Tôn chan rưới cho bớt sự đau khổ. Đức Chí Tôn đến tạo Đạo giải khổ tâm hồn cả con cái của Ngài, Đức Chí Tôn lại tạo ra hình ảnh Thánh Thể của Ngài, mượn tay các em, các bạn làm hình thể của Ngài, giải khổ cho đời về phần xác.

Phước Thiện lại có nhiệm vụ tối cao, tối trọng của Đức Chí Tôn: Giải khổ vừa xác vừa hồn. Ngài mượn mấy em nuôi nấng con cái của Ngài, nuôi đói, nuôi khát, bảo trợ giúp đỡ cho kẻ nghèo nàn cô độc. Chừng nào cả Cơ Quan của mấy Em ôm trọn vẹn được sự tang thương, khốc hại của loài người tức là mình sẵn sàng cứu mang, gánh vác hết thì mới đúng nhiệm vụ của Chí Tôn phú thác, mấy em thử tự hỏi: Hối nào đến giờ đã làm nên những gì chưa? Chỉ lo bảo bọc anh em trong Đạo mà thôi, có đâu ngó đến ngoài đời. Các vật loại đều là con cái Chí Tôn, chớ không phải nội trong cửa Đạo mà thôi, như thế có đủ đâu? Cơ Quan giải khổ của Chí Tôn cậy nhờ mấy em lo, nuôi mấy em còn chưa rồi. Từ ban sơ Qua chịu nhọc nhằn hằm hút, ăn từ miếng tương rau hiệp cùng nhau gầy dựng lập Phạm Môn, Qua chịu khó nhọc như mấy em cho đến ngày Cơ Quan Phước Thiện ra thiệt tướng, đã tạo đủ lực lượng cho mấy em thi hành nhiệm vụ.

---

\*- Lời thuyết đạo của Đức Hộ Pháp (1946-1947)

Tuy vậy, lúc nọ mấy em có phương thế lắm mà mấy em chỉ có tâm vị kỷ, trót năm năm, Qua đi vắng đến khi Qua trở về, Qua còn thấy có kẻ đói không ai nuôi, rách rưới không ai bảo dưỡng, thất lạc nơi này nơi khác, đoàn em, Qua gửi gắm đã xiêu lạc, thủ phạm Đạo không được, nên phải tìm đôi bạn sống theo Đời, vì nếu ở thủ phạm theo Đạo thì cũng chẳng ai nuôi..!

Ngoài nữa, Qua còn nghe, trong lúc Qua đi, đứa nào có thể thì tự vi chủ, giành lấy cam một mình để toại hưởng vậy thôi. Hỏi vậy, mấy em có nghĩa hay không? Nếu Qua cho Tòa Đạo mình tra thì không có một người nào có thể đứng trước mặt Qua mà xưng là đại công được, cái đói khó cùng khổ của các em nó tố cáo mấy em không còn chối cãi được.

Qua nói thật, thế Đạo chưa rồi thì có mong gì tạo thành chơn tướng của Đạo. Phải chi mấy em biết nghe lời, Qua mở cửa Bát Quái Đài cho mấy em làm bạn với các Đấng Thiêng Liêng thì không đến nỗi này.

Ngày nay cửa Đạo được mở rộng đây cũng nhờ các Thánh Tử Đạo, nếu không thì vẫn còn đóng cửa. Nếu mấy em xứng đáng, thì Qua mở cửa cho các Đấng Thiêng Liêng điu đỡ mấy em.

Qua nói cho mấy em hay, Qua đang ngồi đây các Đấng ở Bát Quái Đài còn đợi mấy em và chính Qua sẽ điu dắt, kêu cửa Bát quái Đài cho mấy em về làm bạn thân yêu của các Đấng Thiêng Liêng. Nếu mấy em làm phạm sự không tròn và còn một mảy phạm tâm, thì cõi Hư Linh không đem mấy em vào bảng công nghiệp vĩ đại bao giờ. Các em có làm trọng trách đối với con cái Đức Chí Tôn, thì Bát Quái Đài mới hiệp một cùng mấy em vậy.

Mấy em chưa nắm được hoàn ngọc thì chưa đủ bảo toàn Vạn Linh con cái của Đức Chí Tôn.

Qua nói Qua sẽ mở cửa Bát Quái Đài điều dắt mấy em mà mấy em đến được cùng chăng là do tâm lý của mấy em đó.

Ấy vậy, mấy em phải ráng sức, định tâm, lấy tinh thần vi chủ nêu gương cho mấy em sau này đi theo. Nếu khối phàm còn trong óc mấy em, thì không bao giờ đoạt mục đích tối cao, tối trọng cho được, phải có khối óc thiêng liêng mới mong thay hình Thánh Thể Chí Tôn đối với con cái Ngài là quân linh.

Đến đây Qua xin mở Hội, để trọn quyền Hội Thánh Phước Thiện đủ sáng suốt làm việc và Bần Đạo để trọn tín nhiệm về việc cầu phong, thăng thưởng một cách chánh đáng và công bằng.

\* \* \*

### **Sự cầu nguyện**

*Báo Ân Từ, đêm 24 tháng chạp- năm Bính Tuất  
(15-01-1947)*

Sự cầu nguyện có cảm ứng với Chánh Trị Thiêng Liêng, tức là các Đấng vô hình đều rõ biết mọi hành tàng nơi cõi thế, triết lý về hình thể của con người. Thọ tinh cha, huyết mẹ sản xuất ra, thì có sự cảm giác thiêng liêng đối cùng nhau rất mật thiết, cho nên một người con lúc đi làm ăn xa nhà, khi cha mẹ có bệnh hoạn hay xảy ra điều gì tai biến, thì thân thể của người con sẽ có điểm máy động; giựt thịt, giựt mắt, hoặc là ứng mộng thấy rưng rưng và các điều khác..v..v..Đó là về phần tinh khí hình thức của con

---

\*- Lời thuyết đạo của Đức Hộ Pháp (1946-1947)

người, còn về phần linh tánh thì do nơi Đức Chí Tôn ban cho nhứt điểm lương tâm, nó có cảm giác cùng Chí Linh, cho nên khi ta hữu sự thì thành tâm cầu nguyện.

Nền Đạo là một điều cảm ứng rất mầu nhiệm vô cùng, có câu: “*Nhơn tâm sanh nhứt niệm, Thiên địa tất giai tri*”. Từ đây chư Chức Sắc và Chức Việc cùng Đạo Hữu nam nữ gắng thành tâm cầu nguyện cho nền Đạo và cơ Đời được an ninh trật tự, kể từ ngày nay, cho đến Tân Xuân đầu năm Đinh Hợi, thì sẽ thấy sự tiến hóa phi thường và huyền linh mầu nhiệm. Nếu toàn cả quốc dân mà đủ lòng tín nhiệm với quyền hành Chánh Trị Thiêng Liêng, hiệp nhứt tâm cầu nguyện, thì cơ loạn lạc sẽ trở nên an ninh trật tự. Đời sẽ được cộng hòa chung hưởng mọi điều hạnh phúc.

\*\*\*

## **Lễ Thượng Cờ tại Sân Vận Động & Ý nghĩa lá cờ Quân Đội Cao Đài**

*Ngày mồng 8 tháng Giêng năm Đinh Hợi  
(29-01-1947)*

Ngày hôm nay, lá cờ của Chi Thế ra mặt với đời cùng cây Thư Hùng Kiếm của nó, y theo lời hứa của Đức Chí Tôn lập cho nước Việt Nam một nền Quốc Đạo, cơ quan cứu sanh của vạn loại.

Vì do sở định thiêng liêng và huyền diệu của Ngài nên người đời dễ chi biết được. Quân Đội Cao Đài là một đội binh thiêng liêng của Chí Tôn lập ra để bảo vệ cơ quan của Ngài.

Tuy với mắt thường thấy cơ quan binh bị như thế này, chớ

---

\*- Lời thuyết đạo của Đức Hộ Pháp (1946-1947)

trong đó có đủ thiên binh, thần tướng vì mục đích bảo tồn thiên hạ mà biến ra vậy. Cái sở vọng của Bản Đạo là Quân Đội Cao Đài có một tinh thần kiểu mẫu của những đội binh trên thế giới, có mục đích bảo toàn cho nhân loại dựng lại hòa bình. Quân Đội Cao Đài không phải vì quyền lợi riêng mà tàn sát làm tiêu diệt thiên hạ.

Bản Đạo có lời yếu thiết căn dặn toàn Quân Đội nên nhớ rằng: Lực lượng chúng ta dầu mạnh đến đâu cũng không thể chống lại lực lượng tàn sát phá hoại của bom nguyên tử được.

Quân Đội Cao Đài phải hiểu cái mạnh của mình, mạnh vì lòng nhân nghĩa và tánh nghĩa hiệp cứu đời.

Vậy muốn dẹp được cái mạnh của bom nguyên tử, thì chúng ta chỉ dùng cái mạnh của nhân nghĩa và tính nghĩa hiệp mà thôi. Quân Đội Cao Đài ra thật tướng, ấy là ý Thầy muốn cho Quân Đội Cao Đài làm kiểu mẫu những Quân Đội Quốc Tế, mà thành hay không do quyền năng của Chí Tôn.

Vậy Quân Đội Cao Đài phải giữ gìn thanh gươm nghĩa hiệp, lá cờ nhân nghĩa cho vững vàng. Được như thế, thì quyền năng của Chí Tôn cũng có trong Quân Đội Cao Đài vậy./.

### **Giảng tiếp ý nghĩa tượng trưng của lá cờ Quân Đội Cao Đài**

Nền vàng cốt yếu thuộc về Quốc Gia huỳnh chủng, gốc xanh da trời là lòng bao la quảng đại, trong có bánh xe lửa chín chia gọi là pháp luân thường chuyển, lại có ý nghĩa Cửu Thiên Khai Hóa. Trong lá cờ có ba màu: vàng, xanh, đỏ ấy là Tam Giáo qui nguyên, Ngũ Chi phục nhứt, gọi là

Bảo Sanh Kỳ (Lá cờ Bảo Sanh).

Quân Đội Cao Đài có trách nhiệm thiêng liêng, làm cho đời an ninh trật tự, đào tạo hạnh phúc cho nhơn sanh chung hưởng, cốt yếu làm khuôn mẫu cho sự hòa bình, làm gương cả lân bang ngoại quốc. Hiện thời, các nước liệt cường dùng khí cụ tối tân, cho đến bom nguyên tử, chỉ có tàn sát với nhau mà thôi, còn Quân Đội Cao Đài tức là một “**Đạo Thiên Bình**” được toàn thắng, chỉ lưỡi gươm kiếm hiệp, khử tà tôn chánh, diệt giả phò chơn, nương theo lá cờ bảo sanh nhơn nghĩa, thủ thắng về mặt đạo đức tinh thần, chẳng làm gì trái với lương tâm.

**Tóm lại, Quân Đội Cao Đài tức là một Cơ Quan Hòa Bình Thế Giới./.**

\* \* \*

## LỄ RƯỚC QUẢ CÀN KHÔN

*Đền Thánh, ngày 8 tháng Giêng năm Đinh Hợi  
(29-01-1947)*

Ngày nay, đã dời quả Càn Khôn về Đền Thánh, Đức Chí Tôn đã ngự trên Ngai của Ngài, chúng ta nên mừng cho nhơn loại được ảnh hưởng nơi Đền Thánh này, mà tiến hóa mãi lên.

Đền Thánh kể từ đây, không còn ai xem nó là: vôi, cát, xi măng nữa, mà là một khối đức tin của toàn con cái của Đức Chí Tôn, đã tượng nên hình vậy.

Nhờ những bàn tay khéo léo của mấy em, mấy con, thợ hồ, thợ mộc đã chịu: đói, rách, khổ, cực, hơn 10 năm trường, mới dày công đào tạo nên được. **Từ đây, một sắc**

---

\*- Lời thuyết đạo của Đức Hộ Pháp (1946-1947)

**dân nào có đủ đức tin nơi Chí Tôn là Chúa Tế vạn loại, thì dầu ở nơi phương trời nào, nếu họ hướng về Đền Thánh, mà cầu nguyện hằng ngày, hằng giờ, thì họ sẽ được hưởng phúc lành của Ngài.**

Đền Thánh làm xong, nền Đạo đã vững vàng, chúng ta sẽ dẹp lặn cái bạo tàn của đời, để đi dặt nhưn loại đi vào con đường gầy dựng lại, trật tự hòa bình cho cái năng lực nhưn nghĩa. Chúng ta, sẽ đem hạnh phúc lại cho thiên hạ trong buổi chuyển thế này.

Chúng ta nên mừng vì nhưn loại sẽ nhờ khối đức tin của chúng ta, mà hưởng ân huệ của Đấng Chí Tôn.

Bần Đạo nhắc lại, Đức Chí Tôn đã hứa với con cái của Ngài, những gì ngày nay chúng ta đã thấy, Ngài cho chúng ta y theo lời hứa, Bần Đạo đứng tại tòa giảng đây, chứng chắc như thế, bởi những công nghiệp phi thường, tạo thành trong thời gian qua, để làm bằng chứng. Vì quốc dân Việt Nam ta, còn kém đức tin nơi Ngài, nên cơ quan cứu khổ, để giải thoát cái ách nặng nề của chúng ta, phải còn muộn màng đến ngày nay, mà trước mắt chúng ta, còn thấy cái thảm trạng tương tàn tương sát rất đau đớn thương tâm. **Phải chi quốc dân ta thử tin và cầu nguyện thử đi**, rồi coi Đức Chí Tôn sẽ cho chúng ta y như lời Ngài hứa không?

\* \* \*

## **Đại Lễ Đức Chí Tôn**

Đêm mồng 9 tháng Giêng năm Định Hợi  
(30-01-1947)

\*\*

Quốc Dân Việt Nam có một phần người thiếu đức tin về



Đạo Cao Đài, họ chẳng tin rằng Trời khai Đạo để tạo Đời, lập Minh Đức Tân Dân, tức là một Cơ Quan Cứu Thế, làm cho vạn loại hòa bình, càn khôn an tịnh, tránh khỏi sự cạnh tranh giết hại lẫn nhau. Hiện giờ cái họa chiến tranh, khói lửa lan tràn khắp nơi, như sanh thống khổ, cốt nhục tương tàn là vì có một phần người không tin có Trời, chẳng noi theo luật công bình của Tạo Hóa, cho nên mới gây ra một trường náo nhiệt như thế. Ngày nào như sanh biết nhận định Đạo Trời là phương châm giải khổ, lập thành Quốc Đạo trong nước Việt Nam, đem lại sự an ninh trật tự cho nhưn loại cộng hưởng hòa bình, thì ngày ấy là ngày của Đức Chí Tôn rưới giọt hồng ân cho nhưn loại gọi nhuần hạnh phúc.

\* \* \*

## TAM BỬU

*Đền Thánh, ngày rằm tháng Giêng, năm Đinh Hợi  
(05-02-1947)*

Lễ Thượng Ngươn giảng về vấn đề Tam Bửu.

Hiển lễ Đức Chí Tôn là: **Bông, Rượu, Trà**, thể theo Tam Bửu của con người là: **Tinh, Khí, Thần**, ấy là vật báu nhất của thế gian, khi chúng ta hiển lễ cho Đức Chí Tôn thì phải trau dồi, tô điểm ba vật báu ấy cho tinh khiết chẳng để cho nó nhiễm lấy bụi trần ô uest, thì vật báu ấy trở nên vô giá trị.

Vậy Chức Sắc, Chức Việc nam, nữ cần phải trau tria thân thể và trí não tinh thần cho được trong sạch.

Mỗi khi hiển lễ ta cần dâng các bửu vật ấy cho Thầy, để

làm hạt giống tốt, đừng gieo trồng cho nhờn sanh nhuần  
gội, chung hưởng ân huệ của Thầy ban.

Vậy điều cần yếu là Chức Sắc vào hàng Thánh Thể, phải  
trọng tu dưỡng ba vật báu của mình cho thanh bạch, hầu  
hiến lễ Đức Chí Tôn.

\* \* \*

## Hội Yến Diêu Trì

*Ngày 30 tháng Giêng năm Đinh Hợi (20-02-1947)*

Hội Yến Diêu Trì là cơ quan đấng Đạo tại thế. Đức Kim  
Mẫu cùng Cửu Vị Nữ Phật đã giáng trần Hội Yến với chư  
Chức Sắc, xướng họa thi phú và dạy Đạo. Ấy là Hội Chư  
Tiên tại thế.

Đức Chí Tôn thuộc về Phật, Đức Diêu Trì Kim Mẫu thuộc  
về Pháp, nếu có Đức Chí Tôn mà không có Đức Diêu Trì  
Kim Mẫu thì trong vũ trụ này không có chi về mặt hữu vi,  
còn nhờn loại là Tăng.

Ta nhìn có Đức Chí Tôn khai hóa, nhưng có sanh hóa càn  
khôn cũng như cơ sản xuất nhờn loại tại thế, cũng do nơi  
âm dương tương hiệp mới phát triển vạn vật, cho nên con  
người gọi cha mẹ là Tiểu Thiên Địa, còn nhiều ý nghĩa  
rất sâu xa nói chẳng tột.

**(còn tiếp)**